

Số: 01/2026/QĐST- VDS

Lào Cai, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thủy

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Mai Huế - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 74/2025/TLST-VDS ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2026/QĐST-VDS ngày 13 tháng 01 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Phạm Văn H, sinh năm 1961. Căn cước công dân số 036061012526 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 16-8-2021. Có mặt.

Địa chỉ: TDP T, phường V, tỉnh Lào Cai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Phạm Văn D, sinh năm 1990. Căn cước công dân số 015090005624 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 01-6-2023. Vắng mặt.

Địa chỉ: TDP T, phường V, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Phạm Thị T, sinh năm 1985. Căn cước số 015185010801 do Bộ C cấp ngày 10-6-2025. Có mặt.

Địa chỉ: TDP B, phường A, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Phạm Thị Thúy H1, sinh năm 1992. Căn cước công dân số 036192020684 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 16-8-2021. Vắng mặt.

Địa chỉ: TDP T, phường V, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1995. Căn cước công dân số 0015195002187 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 31-01-2023. Địa chỉ: Thôn T, xã B, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị H3, sinh năm 1995. Căn cước công dân số 015195000098 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 22-12-2022. Địa chỉ: Xóm H, xã N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu ông Phạm Văn H trình bày:

Ông và bà Vũ Thị T1 kết hôn với nhau sinh được một người con là Phạm Thị T, sinh năm 1985. Ông và bà T1 chung sống với nhau đến năm 1987 thì ông ly hôn với bà T1. Năm 1989, ông kết hôn với bà Đoàn Thị Q và sinh được thêm 04 người con là Phạm Văn D, sinh năm 1990; Phạm Thị Thúy H1, sinh năm 1992; Phạm Thị H3, sinh năm 1995; Phạm Thị H2, sinh năm 1995. Trong đó có một người con của ông là anh Phạm Văn D, sinh năm 1990 khi sinh ra đã có biểu hiện không bình thường. Anh D phát triển thể chất bình thường, chậm phát triển tâm thần và vận động, khoảng 4 tuổi mới biết đi, chậm nói, nhận thức rất kém nên gia đình không cho đi học. Hiện tại anh D nói ngọng không rõ tiếng, không biết đọc viết, không có khả năng tự phục vụ bản thân, mọi sinh hoạt cá nhân của anh D đều do gia đình thực hiện giúp. Năm 2005, gia đình ông đã đưa anh D đi giám định sức khỏe và được Hội đồng giám định y khoa tỉnh Yên Bái (cũ) kết luận: Anh Phạm Văn D bị mắc hội chứng Landondoonw, sa sút trí tuệ, không có khả năng lao động và phục vụ bản thân. Đến năm 2016, vợ ông là bà Q đã chết, ông là người trực tiếp chăm sóc anh D mà tình trạng bệnh của anh D ngày càng nặng. Anh D không làm chủ được hành vi của mình, thường xuyên la hét, đập phá đồ đạc trong nhà, không còn nhận biết được gì. Mọi sinh hoạt cá nhân đều do ông chăm sóc. Ông đề nghị Tòa án tuyên bố anh Phạm Văn D bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông là người giám hộ theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị T (là chị gái ruột anh D) trình bày: Chị xác nhận các nội dung ông H đã trình bày nêu trên là đúng. Chị nhất trí với yêu cầu của ông H, đề nghị Tòa án tuyên bố anh Phạm Văn D mất năng lực hành vi dân sự và cử ông Phạm Văn H là người giám hộ cho anh D.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác gồm chị Phạm Thị Thúy H1, Phạm Thị H3, Phạm Thị H2 (đều là các chị, em gái của anh Phạm Văn D) vắng mặt tại phiên họp nhưng có có ý kiến trình bày tại bản tự khai, họ nhất trí với yêu cầu của ông H, đề nghị Tòa án tuyên bố anh Phạm Văn D mất năng lực hành vi dân sự và cử ông Phạm Văn H là người giám hộ cho anh Phạm Văn D. Do bạn

công việc, ở xa, điều kiện đi lại khó khăn không đến Tòa án được, nên chị H1, chị H3, chị H2 đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt.

Tại phiên họp, ông Phạm Văn H vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - chị Phạm Thị T nhất trí với yêu cầu của ông H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lào Cai phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ các Điều 27, 35, 39, 149, 361, 371, 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22, các Điều 47, 48, 49, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự 2015. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn H. Tuyên bố anh Phạm Văn D mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời cử ông Phạm Văn H là người giám hộ cho anh Phạm Văn D. Về lệ phí, ông Phạm Văn H được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Văn D là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai. Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai.

[2] Xét yêu cầu của ông Phạm Văn H về việc yêu cầu tuyên bố anh Phạm Văn D mất năng lực hành vi dân sự: Ngày 29 tháng 12 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 34/2025/QĐ- TCGĐ, trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc giám định sức khỏe, năng lực hành vi dân sự của anh Phạm Văn D. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 05/KLGD ngày 08-01-2026 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã kết luận: “Anh Phạm Văn D, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai bị hội chứng Down/Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng, có rối loạn cảm xúc - hành vi (F72 - Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại, Phạm Văn D mất năng lực hành vi dân sự”.

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự quy định:

“1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi, thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”.

Do đó, việc ông Phạm Văn H là bố đẻ của anh Phạm Văn D có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Phạm Văn D mất năng lực hành vi dân sự, là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự, nên được chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu, đề nghị của ông H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm chị Phạm Thị T, chị Phạm Thị Thúy H1, chị Phạm Thị H3 và chị Phạm Thị H2 (là các chị gái, em gái của anh D) về việc đề nghị Tòa án chỉ định ông H là người giám hộ cho anh D, thấy: Ông H là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, chưa từng vi phạm pháp luật, chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ của người công dân tại nơi cư trú, đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 49 Bộ luật Dân sự. Mặt khác tại khoản 3 Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015, có quy định: “*Trường hợp người thành niên mất năng lực hành vi dân sự chưa có vợ, chồng, con hoặc có mà vợ, chồng, con đều không đủ điều kiện làm người giám hộ thì cha, mẹ là người giám hộ*”. Do đó yêu cầu, đề nghị của ông H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc đề nghị cử ông H là người giám hộ cho anh D là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Văn H là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 361, 371, 372; 376, 378 của Bộ luật TTDS 2015;

- Căn cứ các Điều 22, 47, 49, 53 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn H.

Tuyên bố anh Phạm Văn D, sinh năm 1990; Thẻ CCCD số 0150 90005624 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 01-6-2023; trú tại tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai, mất năng lực hành vi dân sự. Chỉ định ông Phạm Văn H là người giám hộ cho anh Phạm Văn D. Ông H có các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về lệ phí: Ông Phạm Văn H được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định

Các đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 - Lào Cai;
- Người yêu cầu (1);
- Những người có ql, nv liên quan (5);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Nguyễn Thị Thủy